

ĐÔI LỜI GIỚI THIỆU

Hai mươi năm thế kỷ trước, ba nước Sở, Ngô, Việt tranh hùng trong bốn chục năm, làm cho miền Hoa Nam ngập trời máu lửa. Trong thời gian ngắn ngủi ấy, đã xảy ra bao nhiêu chuyện kinh tâm động phách.

Thời ấy, hai nhân vật phi thường đứng trong hậu trường chính trị đã làm đảo lộn đất trời, núi sông đổi sắc, đó là Ngũ Tử Tư và Tây Thi. Ngũ Tử Tư đã mượn tay vua Ngô Hạp Lư diệt nước Sở, quật mồ, móc mắt Sở Bình Vương để trả thù cha anh, sau lại giúp Ngô Phù Sai diệt nước Việt để trả thù cố chủ. Tây Thi vì muốn rửa hận cho nước Việt, đã làm say mê điên đảo Ngô Phù Sai, khiến ông ta giết Ngũ Tử Tư và đi vào con đường tự diệt...

Cuộc tao loạn của đất Giang Nam đã gây xúc cảm cho bao nhiêu văn nhân nhã sĩ Trung Quốc, nên họ đã dựng lên những huyền thoại, như chuyện Thanh Xà - Bạch Xà, để liễu giải mối hận tình qua trăm ngàn kiếp của Ngô Phù Sai đối với Tây Thi.

Bây giờ một nhà thơ Việt, ông Dương Thanh Phong lại dùng khung cảnh máu lửa ấy để dựng lên một chuyện khác, với một mục đích khác, là trình bày triết lý nhân sinh cùng giải bày tâm sự của mình trước thời thế đảo điên hiện tại, qua câu chuyện về mối tình Phạm Lãi-Tây Thi. Kết quả là **tác phẩm Giai-nhân đoạn trường khúc hay Phạm Lãi Tây Thi**, một thi phẩm trường thiên bằng thơ lục bát dài kỷ lục, hơn ba ngàn câu. Tác giả đã trau chuốt đũa con tinh thần của mình trong hơn ba chục năm trời, một thời gian dài đáng kể.

Nhưng tại sao tác giả lại phải mượn khung cảnh của hai ngàn rưỡi năm trước để bàn về chuyện bây giờ? Nhất là lại chọn giai đoạn đầy máu và nước mắt của miền Giang tả? Vào thời mà không những chính sự đảo điên, tâm thức con người cũng điên loạn nốt, như chuyện ông lão lái đò muốn làm yên lòng Ngũ Tử Tư đã đâm đầu xuống sông tự vẫn; như chuyện cô gái đem cơm cho họ Ngũ ăn, nghĩ là mình đã thất trinh, cũng nhảy xuống sông tự sát... Đâu là thị, đâu là phi? Thời Chiến Quốc Xuân thu, biên giới giữa thị phi mờ mịt, nên ranh giới giữa sống và chết cũng mịt mờ.

Thế tại sao Dương tiên sinh lại chọn một khung trời ảm đạm như vậy để dãi tỏ lòng mình ? Đây chính là mấu chốt của vấn đề và cũng là lý do khiến tôi đã vui vẻ nhận lời giới thiệu tập thơ này.

Nhà phân tâm học sẽ nói ngay là tác phẩm phản ánh tâm thức con người, nên khung trời ảm đạm của Chiến Quốc Xuân Thu chỉ là sự phản ánh khung trời u ám mà tác giả đang sống. Đúng như vậy! Dương tiên sinh đã sáng tác tập thơ này trong khi đi làm lao động khổ sai trong trại tù cải tạo Suối Máu.

Chỉ cái tên trại tù không thôi, nghe cũng đủ thấy cái ghê rợn của một địa ngục trần gian. Cho nên lấy cái u ám của thời Chiến Quốc-Xuân Thu để diễn tả cái u ám của trại cải tạo Cộng Sản cũng là hợp lý.

Nhưng có những cái mà nhà phân tâm học bình thường không biết và ta cần nói lên để người sau khỏi quên, đó là dưới thời Cộng Sản, nhất là trong trại tù cải tạo, muốn nói về thời thế, người ta phải dùng ẩn dụ cũng như không ai dám ghi lại tư tưởng chống đối của mình trên giấy trắng mực đen, nếu không muốn bị chúng xử tử. Nên nhà thơ chỉ còn cách kể chuyện đời xưa để nói chuyện đời nay và ghi lại trong trí nhớ. Cho nên thơ thì làm trong trại tù, nhưng chỉ sau khi được thả về mới ghi lại trên giấy. Từ việc này ta suy ra hai điều. Một là tính mê thơ của tác giả, hai là trí nhớ của ông

Ai cũng biết là trong các trại cải tạo, tù nhân bị bỏ đói ghê gớm nên lúc nào cũng chỉ nghĩ đến cách bắt sâu bọ, dun đế mà ăn để sống sót. Trong khi đó Dương tiên sinh lại mê mãi tìm tứ thơ, gọt rũa câu văn, điều này cho thấy ông mê thơ như thế nào.

Ta cũng nên biết rằng đối với nhà thơ, hứng thơ đến rồi đi như cánh nhạn bay trên hàn đàm không để lại dấu vết, nên có nhà thơ không nhớ được tác phẩm nào của mình. Cho nên thuộc lòng mấy ngàn câu thơ do mình làm ra không phải là chuyện tầm thường. Thế mà Dương tiên sinh đã nhớ hết, không sai một chữ; một trí nhớ tốt như vậy thật là đáng nể

* * *

Mỗi tác phẩm nghệ thuật tự nó nói lên giá trị của mình, khỏi cần người ngoài cuộc tô son điểm phấn. Tuy nhiên, tập thơ này không phải chỉ là một tác phẩm nghệ thuật bình thường, mà còn là một chứng tích của lịch sử. Về mặt tiêu cực, nó đánh dấu thời điểm mà dân ta bị đẩy xuống đáy vực, nhưng về mặt tích cực, nó cho thấy là bạo quyền Cộng Sản có thể bỏ tù thân xác của nhà thơ, nhưng tâm hồn ông vẫn bay cao giữa chín tầng mây trắng.

Westminster, 14-12-05

Phạm Khắc Hàm cẩn chí

Note: Tiến sĩ Phạm khắc Hàm dạy Đại học Saigon trước 1975, tác giả “Triết-lý Lý-Đông-A(1998)”, tập thơ “Gối gốc Mai” bút hiệu Vô Ngã (1984)